

Số /BC-UBND

Mai Hoa, ngày tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ TỔNG THỂ ĐẦU TƯ
(Năm 2025)**

Thực hiện Văn bản số 3413/UBND-TH ngày 23/4/2025 của UBND tỉnh về việc lập và gửi báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2025; UBND xã xin được báo cáo như sau

I. TÌNH HÌNH BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN CÁC CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ THEO THẨM QUYỀN:

Trong năm 2025, Ủy ban nhân dân xã Mai Hoa đã tổ chức triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và huyện về quản lý đầu tư công; đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để cụ thể hóa việc thực hiện tại địa phương. Nội dung các văn bản tập trung vào việc phân bổ kế hoạch vốn, đơn đốc tiến độ thi công, tháo gỡ khó khăn trong giải ngân, tăng cường công tác quyết toán và xử lý nợ xây dựng cơ bản. Các văn bản được ban hành cơ bản kịp thời, đúng thẩm quyền, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số khó khăn do hệ thống văn bản cấp trên có sự điều chỉnh, bổ sung qua từng thời điểm; một số quy định về hồ sơ thanh toán, quyết toán còn phức tạp đối với cấp xã, dẫn đến tiến độ hoàn thiện hồ sơ còn chậm.

II. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ QUY HOẠCH

1. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch thuộc lĩnh vực quản lý.

- Trong năm 2025, công tác lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch trên địa bàn xã Mai Hoa được triển khai trong bối cảnh đặc thù là thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, hình thành xã mới trên cơ sở sáp nhập từ 03 xã trước đây.

- Trước khi sáp nhập, mỗi xã đều đã được phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới và các quy hoạch liên quan đến hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Tuy nhiên, các quy hoạch này được lập ở các thời điểm khác nhau, với tiêu chí và định hướng phát triển chưa đồng nhất. Sau sáp nhập, Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức rà soát tổng thể các quy hoạch hiện có, bước đầu phân loại các nội dung còn phù hợp để tiếp tục kế thừa, đồng thời xác định các nội dung cần điều chỉnh, tích hợp. Tuy nhiên, đến nay địa phương chưa thể hoàn thành việc lập và phê duyệt một quy hoạch tổng thể mới cho toàn xã, do vướng mắc về quy trình tích hợp quy hoạch và hạn chế về nguồn lực thực hiện. Việc thẩm định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch cục bộ đối với một số công trình cụ thể vẫn được thực hiện theo quy định, nhưng còn mất nhiều thời gian do phải đối chiếu, xử lý sự khác biệt giữa các quy hoạch cũ.

2. Việc quản lý thực hiện các quy hoạch theo quy định.

Trong điều kiện chưa có quy hoạch tổng thể mới, công tác quản lý thực hiện quy hoạch trên địa bàn được thực hiện theo hướng kế thừa có chọn lọc các quy hoạch cũ, đồng thời linh hoạt điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tế sau sáp nhập.

Các dự án đầu tư triển khai trong năm cơ bản được xem xét trên cơ sở:

- Phù hợp với định hướng chung phát triển kinh tế - xã hội của xã sau sáp nhập;
- Không làm phá vỡ cấu trúc quy hoạch đã được phê duyệt trước đây;
- Ưu tiên các công trình thiết yếu phục vụ dân sinh và xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, thực tế quản lý cho thấy việc tồn tại đồng thời 03 hệ thống quy hoạch cũ đã gây ra không ít khó khăn:

- Một số công trình hạ tầng có sự trùng lặp hoặc bố trí chưa hợp lý về không gian;
- Tiêu chuẩn, quy mô công trình giữa các khu vực chưa đồng đều;
- Việc xác định thứ tự ưu tiên đầu tư còn lúng túng do chưa có định hướng tổng thể thống nhất.

Do đó, trong quá trình triển khai, địa phương phải vừa thực hiện đầu tư, vừa rà soát, điều chỉnh quy hoạch, làm giảm tính chủ động và kéo dài thời gian chuẩn bị dự án.

3. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết

a) Vướng mắc:

Công tác quản lý quy hoạch hiện nay đang gặp một số khó khăn chủ yếu sau:

- Chưa có quy hoạch tổng thể thống nhất cho toàn xã sau sáp nhập, dẫn đến việc quản lý và triển khai đầu tư thiếu đồng bộ; Sự khác biệt giữa các quy hoạch cũ gây khó khăn trong tích hợp, đặc biệt là về định hướng sử dụng đất và bố trí hạ tầng;

- Thủ tục điều chỉnh, tích hợp quy hoạch còn phức tạp, thời gian thực hiện kéo dài;

- Nguồn kinh phí để lập quy hoạch mới còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu;
- Một số công trình cấp thiết chưa thể triển khai ngay do chưa phù hợp quy hoạch hoặc phải chờ điều chỉnh quy hoạch.

b) Kiến nghị, đề xuất

Để tháo gỡ khó khăn nêu trên, Ủy ban nhân dân xã Mai Hoa đề nghị:

- Cấp trên sớm có hướng dẫn cụ thể về tích hợp quy hoạch đối với các xã sau sáp nhập, đặc biệt là đối với cấp xã;

- Quan tâm bố trí kinh phí để lập quy hoạch tổng thể mới, đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển lâu dài;

- Cho phép địa phương được áp dụng cơ chế linh hoạt trong xử lý quy hoạch chuyển tiếp, đối với các công trình cấp thiết phục vụ dân sinh;

- Tăng cường hỗ trợ chuyên môn từ các cơ quan cấp huyện, cấp tỉnh trong quá trình rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện quy hoạch.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ

Năm 2025, xã Mai Hoa triển khai kế hoạch vốn đầu tư trong điều kiện nguồn lực còn hạn chế nhưng nhu cầu đầu tư lớn, đặc biệt là các công trình phục vụ xây dựng nông thôn mới và hoàn thiện hạ tầng cơ sở.

Trong năm, xã đã khởi công mới 06 công trình với tổng mức đầu tư 4,4 tỷ đồng, trong đó được bố trí 3,4 tỷ đồng, đạt khoảng 77,3% nhu cầu vốn. Mức bố trí này cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai ban đầu nhưng chưa đảm bảo hoàn thành đồng bộ các hạng mục, dẫn đến một số công trình phải kéo dài tiến độ sang năm sau.

Đối với công trình chuyển tiếp, toàn xã có 02 công trình với tổng mức đầu tư 6,3 tỷ đồng, trong năm bố trí được 0,8 tỷ đồng cho các công trình chuyển tiếp, chủ yếu là phần bố trí của cấp huyện cũ, nâng lên số vốn được bố trí cho 2 công trình này là 4,1 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do nguồn vốn bố trí hạn chế, đồng thời một số công trình gặp khó khăn trong hoàn thiện hồ sơ chuyển giao giữa cấp huyện về cấp xã, khi chuyển giao về không bố trí đủ nguồn lực gây khó khăn cho đơn vị tiếp nhận.

Áp lực lớn nhất trong năm là việc xử lý các công trình đã hoàn thành nhưng còn nợ. Cụ thể, có 35 công trình với số nguồn vốn được bố trí dành cho trả nợ 7,4 tỷ đồng, giảm nợ công và đảm bảo bố trí đầy đủ theo phê duyệt chủ trương của dự án.

Công tác quyết toán có chuyển biến tích cực, trong năm đã thực hiện quyết toán 06 công trình hoàn thành, góp phần hoàn thiện hồ sơ pháp lý và làm cơ sở bố trí vốn thanh toán. Tổng số công trình đã hoàn thành đầu tư và được bố trí nguồn vốn là 35 công trình, tuy nhiên vẫn còn tình trạng hoàn thành nhưng chưa được thanh toán dứt điểm.

Đến hết năm 2025, nợ xây dựng cơ bản lũy kế là 2,1 tỷ đồng, chủ yếu phát sinh từ các công trình thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó phần lớn là nguồn vốn đối ứng của địa phương và nhân dân chưa được bố trí kịp thời.

Nhìn chung, công tác quản lý và sử dụng vốn đầu tư đã có nhiều nỗ lực, tuy nhiên vẫn còn tồn tại như tỷ lệ giải ngân thấp, tiến độ một số công trình chậm và nợ đọng xây dựng cơ bản chưa được xử lý triệt để. Nguyên nhân chủ yếu là do khả năng cân đối ngân sách địa phương hạn chế, nguồn vốn phân bổ chưa kịp thời và một số vướng mắc về thủ tục thanh toán.

IV. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU TƯ CÔNG

1. Việc lập, thẩm định, quyết định/điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình:

Trong năm 2025, việc lập, thẩm định và quyết định chủ trương đầu tư các chương trình trên địa bàn xã Mai Hoa được thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Trọng tâm là các chương trình phục vụ xây dựng nông thôn mới, phát triển hạ tầng thiết yếu và nâng cao đời sống dân sinh. Tuy nhiên, trong bối cảnh xã được hình thành trên cơ sở sáp nhập từ 03 đơn vị hành chính cũ, việc xác định chủ trương đầu tư chương trình gặp nhiều khó khăn do phải rà soát lại nhu cầu đầu tư trên phạm vi rộng hơn, đồng thời xử lý sự chênh lệch về mức độ hoàn thiện hạ tầng giữa các khu vực. Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với một số nội dung là cần thiết để phù hợp với điều kiện thực tế sau sáp nhập, nhưng cũng làm kéo dài thời gian chuẩn bị đầu tư.

2. Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư/điều chỉnh chương trình:

Công tác lập, thẩm định và quyết định đầu tư các chương trình được thực hiện đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định. Các chương trình đều được xem xét trên cơ

sở cân đối nguồn lực, khả năng huy động vốn và nhu cầu thực tiễn của địa phương. Tuy nhiên, do nguồn lực hạn chế, nhiều chương trình phải điều chỉnh quy mô hoặc phân kỳ đầu tư. Việc điều chỉnh chương trình diễn ra tương đối phổ biến, nhất là đối với các nội dung cần vốn lớn nhưng chưa có khả năng bố trí đầy đủ trong một giai đoạn, dẫn đến việc kéo dài thời gian thực hiện và ảnh hưởng đến hiệu quả tổng thể.

3. Tình hình thực hiện các chương trình

a) Việc quản lý thực hiện chương trình

Công tác quản lý thực hiện chương trình được tổ chức theo kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết hàng năm. Trên cơ sở kế hoạch vốn được giao, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể cho từng chương trình, đồng thời phân công trách nhiệm rõ ràng cho các bộ phận liên quan.

Trong quá trình thực hiện, kế hoạch triển khai thường xuyên được rà soát, điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt là khả năng bố trí vốn và tiến độ thực hiện các công trình. Tuy nhiên, do nguồn vốn không ổn định, việc điều chỉnh kế hoạch diễn ra nhiều lần, ảnh hưởng đến tính chủ động trong tổ chức thực hiện.

b) Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án thành phần:

Các dự án thành phần thuộc chương trình đầu tư công được lập, thẩm định và phê duyệt theo đúng quy định. Trong năm 2025, xã đã triển khai 06 công trình khởi công mới, đồng thời tiếp tục thực hiện 02 công trình chuyển tiếp, và tập trung xử lý 35 công trình thuộc diện bố trí vốn trả nợ.

Việc lập và phê duyệt dự án thành phần cơ bản đảm bảo yêu cầu về hồ sơ, thủ tục. Tuy nhiên, do chịu ảnh hưởng từ quy hoạch chưa đồng bộ sau sáp nhập nên việc bố trí nguồn vốn đầu tư chưa được cụ thể hóa với việc phát huy kinh tế tại địa phương.

c) Tình hình thực hiện chương trình:

Tiến độ thực hiện các chương trình đầu tư công nhìn chung còn chậm so với kế hoạch đề ra. Tổng hợp từ các dự án thành phần cho thấy:

- Các công trình khởi công mới đã được triển khai nhưng chưa hoàn thành đồng bộ do thiếu vốn;

- Các công trình chuyển tiếp có tiến độ chậm, thể hiện qua giá trị giải ngân chỉ đạt 0,8 tỷ đồng trên tổng mức đầu tư 6,3 tỷ đồng;

- Khối lượng thực hiện của các công trình trả nợ còn lớn, trong khi khả năng bố trí vốn còn hạn chế.

- Điều này cho thấy việc thực hiện mục tiêu của chương trình chưa đạt yêu cầu, đặc biệt là các mục tiêu về hoàn thiện hạ tầng và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới.

d) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư

Việc huy động và bố trí vốn cho các chương trình đầu tư công chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước, trong đó nguồn vốn cấp trên hỗ trợ còn hạn chế, nguồn vốn đối ứng của địa phương gặp nhiều khó khăn.

Trong năm 2025: Tổng vốn bố trí cho các công trình khởi công mới là 3,4 tỷ đồng trên tổng mức đầu tư 4,4 tỷ đồng; Giải ngân đối với công trình chuyển tiếp đạt

0,8 tỷ đồng; Vốn bố trí trả nợ đạt 7,4 tỷ. Đến cuối năm, nợ xây dựng cơ bản còn 2,1 tỷ đồng, chủ yếu thuộc các công trình trong chương trình xây dựng nông thôn mới. Tình trạng này cho thấy áp lực lớn trong cân đối vốn, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ và hiệu quả thực hiện chương trình.

đ) Năng lực tổ chức thực hiện dự án thành phần:

Năng lực tổ chức thực hiện các dự án thành phần cơ bản đáp ứng yêu cầu, các chủ đầu tư đã chấp hành quy định về quản lý đầu tư. Tuy nhiên, do đặc thù cấp xã, đội ngũ cán bộ chủ yếu kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu, nên trong một số trường hợp việc quản lý tiến độ, hồ sơ và thanh toán còn hạn chế. Các nhà thầu tham gia thi công cơ bản đảm bảo yêu cầu, nhưng cũng có thời điểm thi công chậm do khó khăn về nguồn vốn thanh toán.

4. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết:

Về vướng mắc, công tác quản lý các chương trình đầu tư công trên địa bàn xã còn gặp nhiều khó khăn như:

- Nguồn vốn bố trí chưa đáp ứng nhu cầu, đặc biệt là vốn trả nợ và vốn cho công trình chuyên tiếp;

- Quy hoạch chưa đồng bộ sau sáp nhập, ảnh hưởng đến việc triển khai chương trình;

- Thủ tục đầu tư, thanh toán, quyết toán còn phức tạp;

- Năng lực cán bộ làm công tác đầu tư còn hạn chế;

- Việc huy động nguồn lực từ nhân dân gặp khó khăn.

Về kiến nghị, đề nghị:

Cấp trên quan tâm bổ sung nguồn vốn, ưu tiên xử lý nợ xây dựng cơ bản và hoàn thành các công trình chuyên tiếp; Có cơ chế hỗ trợ vốn đối ứng cho chương trình nông thôn mới; Đơn giản hóa thủ tục thanh toán, quyết toán vốn đầu tư; Tăng cường hướng dẫn, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ cấp xã; Cho phép áp dụng cơ chế linh hoạt trong điều chỉnh kế hoạch vốn để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

V. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG

1. Tình hình lập, thẩm định, quyết định/điều chỉnh chủ trương đầu tư.

Việc lập, thẩm định và quyết định chủ trương đầu tư các dự án được thực hiện theo đúng quy định. Các dự án được đề xuất trên cơ sở nhu cầu phát triển hạ tầng và hoàn thiện các tiêu chí nông thôn mới. Tuy nhiên, ngoài khó khăn do sáp nhập và quy hoạch chưa đồng bộ, công tác này còn chịu ảnh hưởng lớn từ việc địa phương mới thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Hiện nay, các văn bản quy định liên quan chưa được cụ thể hóa đầy đủ cho cấp xã, một số nội dung chưa có hướng dẫn thực hiện rõ ràng. Điều này dẫn đến lúng túng trong xác định thẩm quyền, trình tự thủ tục và hoàn thiện hồ sơ đầu tư. Địa phương phải vừa thực hiện vừa xin ý kiến cấp trên, làm kéo dài thời gian xử lý hồ sơ và ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ chuẩn bị dự án.

2. Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư, điều chỉnh dự án.

Công tác lập, thẩm định và phê duyệt dự án được triển khai đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Trong năm, xã đã triển khai 06 dự án khởi công mới, đồng thời tiếp tục thực hiện 02 dự án chuyên tiếp. Các dự án cơ bản đảm bảo yêu cầu về hồ sơ

pháp lý. Trong năm không có công trình nào phải thực hiện điều chỉnh quy hoạch hay tổng mức đầu tư, điều này cho thấy công tác lập và thẩm định chủ trương và nguồn vốn hết sức cẩn trọng và sát với thực tế.

3. Tình hình lập, thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán.

Việc lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán các dự án được thực hiện theo quy định, đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật và khả năng nguồn vốn. Tuy nhiên, do đặc thù sau sáp nhập, một số dự án phải điều chỉnh thiết kế để phù hợp với quy hoạch chung, dẫn đến kéo dài thời gian thẩm định. Bên cạnh đó, giá vật liệu xây dựng có biến động trong năm cũng ảnh hưởng đến việc điều chỉnh dự toán ở một số công trình.

4. Tình hình thực hiện các dự án

a) Việc quản lý thực hiện dự án:

Các dự án được tổ chức triển khai trên cơ sở kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết hàng năm. Ủy ban nhân dân xã đã phân công cụ thể trách nhiệm cho từng bộ phận, đồng thời thường xuyên rà soát, điều chỉnh kế hoạch để phù hợp với tiến độ thực tế và khả năng bố trí vốn. Tuy nhiên, do nguồn vốn không ổn định, nhiều dự án phải điều chỉnh tiến độ, dẫn đến việc thực hiện kế hoạch chưa đảm bảo tính chủ động và liên tục.

b) Tình hình thực hiện dự án đầu tư:

Trong năm 2025, tiến độ thực hiện các dự án nhìn chung còn chậm so với kế hoạch đề ra. Các công trình khởi công mới đã được triển khai nhưng chưa hoàn thành đồng bộ do thiếu vốn. Đối với 02 dự án chuyển tiếp, tiến độ thực hiện còn chậm, thể hiện qua giá trị giải ngân chỉ đạt 0,8 tỷ đồng trên tổng mức đầu tư 6,3 tỷ đồng. Khối lượng thực hiện của các công trình trả nợ còn lớn, trong khi khả năng bố trí vốn hạn chế. Chất lượng công trình cơ bản được đảm bảo, tuy nhiên tiến độ thi công ở một số công trình bị kéo dài, ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư.

c) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư:

Việc huy động và bố trí vốn cho các dự án chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước. Trong năm 2025: Tổng vốn bố trí cho các công trình khởi công mới là 3,4 tỷ đồng trên tổng mức đầu tư 4,4 tỷ đồng; Giải ngân đối với các công trình chuyển tiếp đạt 0,8 tỷ đồng; Vốn bố trí trả nợ 7,4 tỷ. Công tác tạm ứng, thanh toán và thu hồi tạm ứng được thực hiện theo quy định, tuy nhiên tiến độ thanh toán còn chậm do hồ sơ chưa hoàn thiện kịp thời. Trong năm đã thực hiện quyết toán 06 công trình hoàn thành. Đến cuối năm, nợ xây dựng cơ bản còn 2,1 tỷ đồng, chủ yếu thuộc các công trình xây dựng nông thôn mới, gây áp lực lớn cho ngân sách địa phương.

d) Năng lực tổ chức thực hiện dự án:

Năng lực tổ chức thực hiện các dự án cơ bản đáp ứng yêu cầu. Các chủ đầu tư, ban quản lý dự án đã thực hiện đúng quy định về quản lý đầu tư. Tuy nhiên, do đội ngũ cán bộ cấp xã chủ yếu kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu, nên trong một số trường hợp việc quản lý tiến độ, hồ sơ và thanh toán còn hạn chế. Các nhà thầu thi công cơ bản đảm bảo yêu cầu, nhưng tiến độ thi công đôi khi bị ảnh hưởng do khó khăn về nguồn vốn thanh toán.

đ) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án:

Quá trình triển khai các dự án gặp một số khó khăn chủ yếu như:

- Nguồn vốn bố trí chưa đáp ứng nhu cầu, đặc biệt là vốn cho công trình chuyển tiếp và trả nợ;
 - Quy hoạch chưa đồng bộ sau sáp nhập, ảnh hưởng đến việc triển khai dự án;
 - Thủ tục thanh toán, quyết toán còn phức tạp; Biến động giá vật liệu xây dựng;
- Năng lực cán bộ quản lý dự án còn hạn chế.

e) Đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc

Đối với các khó khăn thuộc thẩm quyền, xã đã chủ động điều chỉnh kế hoạch, ưu tiên bố trí vốn cho các công trình cấp thiết và công trình chuyển tiếp.

Đối với các vấn đề vượt thẩm quyền, đề nghị cấp trên: Bổ sung nguồn vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; Có hướng dẫn cụ thể về xử lý quy hoạch sau sáp nhập; Đơn giản hóa thủ tục thanh toán, quyết toán vốn đầu tư; Tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho cấp xã.

5. Tình hình khai thác, vận hành dự án đã hoàn thành:

Các công trình sau khi hoàn thành đã được đưa vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả trong phục vụ đời sống dân sinh, đặc biệt là các công trình giao thông, cơ sở vật chất văn hóa. Tuy nhiên, do còn tồn tại nợ xây dựng cơ bản, việc bố trí kinh phí bảo trì, duy tu còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng lâu dài của công trình.

6. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết:

Công tác quản lý dự án đầu tư công trên địa bàn xã còn gặp nhiều khó khăn như: thiếu nguồn vốn, nợ xây dựng cơ bản còn tồn tại, tiến độ giải ngân chậm, quy hoạch chưa đồng bộ và năng lực cán bộ còn hạn chế. Để nâng cao hiệu quả quản lý trong thời gian tới, đề nghị:

- Cấp trên quan tâm bổ sung nguồn vốn, đặc biệt là vốn xử lý nợ xây dựng cơ bản và hoàn thành các công trình chuyển tiếp;
- Có cơ chế hỗ trợ vốn đối ứng cho địa phương;
- Đơn giản hóa thủ tục đầu tư, thanh toán, quyết toán;
- Tăng cường tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ cấp xã;
- Hỗ trợ địa phương trong công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch sau sáp nhập.

VI. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC NGOÀI ĐẦU TƯ CÔNG

Trong năm 2025, trên địa bàn xã Mai Hoa không phát sinh dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công. Do đó, không có nội dung về tiến độ thực hiện, giải ngân, quyết toán hay khai thác vận hành để báo cáo.

VII. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ

Trong năm 2025, trên địa bàn xã không có dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) được triển khai. Nguyên nhân chủ yếu là do quy mô dự án trên địa bàn nhỏ, khả năng thu hồi vốn thấp, chưa đủ sức hấp dẫn để thu hút nhà đầu tư tham gia theo hình thức PPP.

VIII. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN KHÁC

Trong năm 2025, trên địa bàn xã không phát sinh đáng kể các dự án sử dụng nguồn vốn khác ngoài đầu tư công. Việc huy động các nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế, chủ yếu do thu nhập của người dân còn thấp, khả năng đóng góp còn khó khăn, dẫn đến việc triển khai các dự án phụ thuộc lớn vào nguồn vốn ngân sách nhà nước.

IX. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ ĐẦU TƯ CỦA CÁC CHỦ ĐẦU TƯ VÀ CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

1. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo:

Trong năm 2025, các chủ đầu tư trên địa bàn xã Mai Hoa đã cơ bản thực hiện chế độ báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định. Các báo cáo định kỳ và đột xuất được lập và gửi đúng thẩm quyền, phản ánh tình hình triển khai các dự án, đặc biệt là các công trình khởi công mới, công trình chuyển tiếp và các công trình thuộc diện bố trí vốn trả nợ. Tuy nhiên, do đặc thù cấp xã, cán bộ phụ trách công tác đầu tư chủ yếu kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, nên việc lập và gửi báo cáo ở một số thời điểm còn chậm so với yêu cầu; nội dung báo cáo chưa thật sự đầy đủ, nhất là trong việc phân tích tiến độ, khối lượng và nguyên nhân chậm giải ngân.

2. Đánh giá chất lượng của các báo cáo:

Chất lượng các báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư nhìn chung đã có cải thiện so với các năm trước, thể hiện ở việc cập nhật số liệu cơ bản đầy đủ hơn, phản ánh được tình hình triển khai các dự án. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế: Số liệu trong báo cáo chưa được cập nhật kịp thời, đặc biệt là số liệu giải ngân; Nội dung phân tích còn mang tính mô tả, chưa đi sâu làm rõ nguyên nhân của các tồn tại như tiến độ chậm, nợ đọng xây dựng cơ bản; Việc đối chiếu giữa khối lượng thực hiện và giá trị thanh toán chưa chặt chẽ. Những hạn chế này ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu và công tác chỉ đạo, điều hành của địa phương.

3. Kết quả kiểm tra, đánh giá dự án đầu tư trong kỳ:

Trong năm 2025, trên địa bàn xã triển khai tổng cộng: 06 dự án khởi công mới, 02 dự án chuyển tiếp, 35 công trình thuộc diện bố trí vốn trả nợ. Trên cơ sở đó, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện như sau:

- Số dự án được kiểm tra: đã tổ chức kiểm tra trực tiếp 08/08 dự án đang triển khai (đạt 100% kế hoạch), bao gồm toàn bộ các dự án khởi công mới và dự án chuyển tiếp. Nội dung kiểm tra tập trung vào tiến độ thi công, khối lượng thực hiện, chất lượng công trình và việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư.

Số dự án được đánh giá: thực hiện đánh giá đối với 08/08 dự án (đạt 100% kế hoạch) theo các nội dung đánh giá định kỳ, trong đó chú trọng đánh giá tiến độ thực hiện và tình hình giải ngân vốn.

Các phát hiện chính sau kiểm tra, đánh giá: Một số công trình triển khai đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng theo thiết kế;

Tuy nhiên, các dự án chuyển tiếp có tiến độ chậm, thể hiện qua giá trị giải ngân thấp (0,8/6,3 tỷ đồng);

Áp lực nợ xây dựng cơ bản còn lớn (2,1 tỷ đồng), chủ yếu tập trung ở các công trình nông thôn mới; Công tác quản lý hồ sơ ở một số dự án chưa thật sự chặt chẽ.

4. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá dự án đầu tư trong kỳ tiếp theo:

Trong năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân xã Mai Hoa dự kiến tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với toàn bộ các dự án đang triển khai và các công trình hoàn thành nhưng chưa quyết toán. Trọng tâm kiểm tra, đánh giá sẽ tập trung vào:

- Các công trình chuyên tiếp kéo dài;
- Các công trình thuộc diện bố trí vốn trả nợ;
- Các công trình có khối lượng lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống dân sinh.

Đồng thời, địa phương sẽ tăng cường kiểm tra chuyên đề về tiến độ giải ngân, công tác thanh toán và quyết toán nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

5. Đánh giá chung về công tác giám sát, đánh giá đầu tư trong kỳ

Công tác giám sát, đánh giá đầu tư trong năm 2025 đã được triển khai tương đối đầy đủ, góp phần kiểm soát tiến độ, chất lượng công trình và việc sử dụng vốn đầu tư.

Tuy nhiên, hiệu quả công tác này chưa cao, thể hiện ở việc tiến độ một số dự án vẫn chậm, giải ngân chưa đạt yêu cầu và nợ xây dựng cơ bản còn tồn tại. Nguyên nhân chủ yếu là do năng lực cán bộ còn hạn chế, công tác báo cáo chưa kịp thời và thiếu các công cụ theo dõi chuyên sâu.

6. Kết quả xử lý sau giám sát, đánh giá đầu tư

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, đánh giá, Ủy ban nhân dân xã đã kịp thời chỉ đạo: Đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công; Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ thanh toán, quyết toán đối với các công trình đã hoàn thành; Ưu tiên bố trí vốn cho các công trình chuyên tiếp và công trình có khối lượng lớn; Tăng cường kiểm tra nội bộ nhằm chấn chỉnh công tác quản lý dự án. Các biện pháp này bước đầu đã góp phần tháo gỡ một số khó khăn, tuy nhiên chưa giải quyết triệt để các tồn tại về vốn và tiến độ.

7. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết

Vướng mắc:

- Nguồn vốn bố trí còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu thực tế;
- Chất lượng báo cáo và năng lực cán bộ còn hạn chế;
- Chưa có hướng dẫn đầy đủ, cụ thể đối với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, gây lúng túng trong tổ chức thực hiện.

Kiến nghị:

- Đề nghị cấp trên bổ sung nguồn vốn để xử lý dứt điểm nợ xây dựng cơ bản và đẩy nhanh tiến độ các dự án;
- Tăng cường hướng dẫn, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giám sát, đánh giá đầu tư;
- Sớm ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn thực hiện quản lý đầu tư công phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp;
- Hoàn thiện cơ chế theo dõi, đánh giá đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

X. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁM SÁT ĐẦU TƯ CỦA CỘNG ĐỒNG

1. Tình hình triển khai

Công tác giám sát đầu tư của cộng đồng được triển khai thông qua Ban giám sát đầu tư tại các thôn dưới sự chủ trì của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc. Bộ máy cơ bản

được kiện toàn, tuy nhiên chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu, kinh phí hoạt động còn hạn chế. Trong năm, cộng đồng đã tham gia giám sát các công trình trên địa bàn, đặc biệt là 08 dự án đang triển khai (06 khởi công mới, 02 chuyển tiếp) và các công trình đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán.

2. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã cơ bản thực hiện chế độ báo cáo theo quy định, tuy nhiên vẫn còn tình trạng báo cáo chưa kịp thời, nội dung còn mang tính tổng hợp, chưa phản ánh đầy đủ các vấn đề phát sinh.

3. Đánh giá chất lượng báo cáo

Chất lượng báo cáo từng bước được cải thiện nhưng nhìn chung còn hạn chế, thiếu phân tích chiều sâu, chưa làm rõ nguyên nhân các tồn tại trong quá trình thực hiện dự án.

4. Các phát hiện chính

Qua giám sát, cộng đồng đã ghi nhận:

- Các dự án cơ bản phù hợp với chủ trương đầu tư và kế hoạch phát triển của địa phương, tuy nhiên còn chịu ảnh hưởng do quy hoạch chưa đồng bộ sau sáp nhập;
- Chủ đầu tư cơ bản chấp hành quy định về xây dựng, đất đai, môi trường, nhưng một số công trình còn chậm tiến độ, hồ sơ chưa hoàn thiện;
- Tiến độ thực hiện một số dự án, đặc biệt là công trình chuyển tiếp, còn chậm;
- Chưa phát hiện trường hợp nghiêm trọng gây thất thoát lớn, nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ lãng phí do kéo dài thời gian thực hiện;
- Việc công khai, minh bạch trong đầu tư được thực hiện nhưng chưa đồng đều giữa các công trình.

5. Kết quả xử lý sau giám sát

Các ý kiến phản ánh của cộng đồng đã được tiếp thu, xử lý thông qua việc chấn chỉnh tiến độ thi công, yêu cầu hoàn thiện hồ sơ và tăng cường công khai thông tin dự án.

6. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị

Khó khăn: năng lực giám sát còn hạn chế, thiếu kinh phí hoạt động, người dân còn e ngại trong phản ánh, giám sát.

Kiến nghị: tăng cường tập huấn, hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban giám sát cộng đồng; phát huy vai trò người dân trong theo dõi, giám sát và phản biện nhằm nâng cao hiệu quả, minh bạch trong đầu tư.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Mai Hoa về tổng thể đầu tư năm 2025 trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (Bc)
- Sở Tài chính Hà Tĩnh;
- Các phòng, ban UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Anh

